

Bản án số: 110/2022/HS-PT

Ngày: 22/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC G**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương G.

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn N, ông Nguyễn Việt H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương M- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc G.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc G tham gia phiên tòa: Ông Hoàng T- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc G xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2022/TLPT-HS ngày 05/5/2022 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh G do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh G đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh G**, sinh năm 1987; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc G; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Lưu Thị B, sinh năm 1965; Gia đình có 03 anh em, bản thân là con thứ hai; Vợ: Mai Thị C, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/3/2018, bị Công an huyện Lra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” số tiền 3.500.000 đồng. Ngày 11/02/2022 đã chấp hành xong.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

(Trong vụ án còn có các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 03/11/2021; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Bắc G, phối hợp với Công an thị trấn K và Đội quản lý thị trường số 3 thuộc Cục QLTT tỉnh Bắc G bắt quả tang Vũ Văn D, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố Vạc, thị trấn K, huyện L và Nguyễn Văn K, sinh năm 1995, trú tại thôn Thanh L, xã Quang T, huyện L đang có hành vi mua bán pháo nổ cho hai người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc G. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 bao tải chứa bên trong có 10 bánh pháo nổ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio, biển kiểm soát 28F8- 8288; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98M1- 183.37; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng kèm theo 01 sim điện thoại của Nguyễn Văn K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen kèm theo 01 sim điện thoại của Vũ Văn D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc G tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn D tại tổ dân phố Vạc, thị trấn K, huyện L phát hiện và thu giữ: 04 vật hình tròn có chiều cao 9,5cm; đường kính 24cm, màu đỏ, được bọc kín bằng giấy bóng kính trong suốt (nghĩ là pháo nổ), đựng trong bao tải chứa ở góc bên phải nhà chính.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn K tại thôn Thanh L, xã Quang T, huyện L, tỉnh Bắc G nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Ngày 04/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc G tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Mạnh G tại tổ dân phố C, thị trấn K, huyện L nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu liên quan.

Ngày 08/11/2021, Nguyễn Mạnh G đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc G đầu thú và giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen kèm theo 01 sim điện thoại, 01 điện thoại di động Iphone màu hồng kèm 01 sim điện thoại.

Tại Kết luận giám định số 1768/KL-KTHS ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, kết luận: “10 khối hình trụ, mỗi khối có kích thước (9,5 x 24)cm, bên ngoài mỗi khối được bọc ni lon trong suốt, bên trong có các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng (10 tràng), được niêm phong trong 01 (một) bao tải chứa gửi giám định là pháo nổ, tổng khối lượng là 22,4kg.

- 04 khối hình trụ, mỗi khối có kích thước (9,5 x 24)cm, bên ngoài mỗi khối được bọc ni lon trong suốt, bên trong có các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi, được liên kết với nhau thành tràng (04 tràng), được niêm phong trong 01 (một) bao tải chứa gửi giám định là pháo nổ, tổng khối lượng là 8,8kg”.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng giữa tháng 10/2021, Vũ Văn D cùng Đồng Thái C, sinh năm 1975, trú tại thôn H, xã N, huyện L là bạn cùng làm thợ sơn đến ăn uống ở quán C trên địa bàn thị trấn K. Tại đây, D và ông C có quen biết với người đàn

ông tên T nhà ở Y. Qua nói chuyện, D biết T có nhu cầu mua pháo nổ nên hai bên lấy số điện thoại của nhau để liên lạc mua bán pháo. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/11/2021, D đang ở nhà thì T gọi điện hỏi mua 10 bánh pháo nổ, D đồng ý bán với giá 1.300.000 đồng/bánh và hẹn buổi tối sẽ giao pháo ở khu vực gần ngã tư K, thuộc địa bàn thị trấn K, huyện L. Do lúc này ở nhà D chỉ còn 03 bánh pháo nên D gọi vào số 0929666222 của Nguyễn Mạnh G, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố C, thị trấn K, huyện L, Bắc G đặt mua 07 bánh pháo với giá là 1.050.000 đồng/bánh để bán lại cho T, G đồng ý. G bắt xe khách đến khu vực chợ Đồng Mỏ thuộc địa bàn tỉnh Lạng Sơn mua 11 bánh pháo của một người không rõ lai lịch với giá 9.900.000 đồng. Mua xong, G để số pháo này vào bao tải rồi thuê xe ô tô của một người không quen biết chở về. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, G gọi D ra công nhận pháo như đã thỏa thuận. Gặp D, G nói với D bên trong bao tải có 11 bánh pháo, G bán cho D 07 bánh, còn 04 bánh G gửi D cất giữ hộ. D thấy vậy nên đã đặt vấn đề mua C 11 bánh pháo của G với giá 11.000.000 đồng, G đồng ý bán và thỏa thuận D C khoản trả trước cho G 1.500.000 đồng, số tiền còn lại khi nào bán được pháo sẽ thanh toán sau. D đem bao tải pháo vào trong nhà và lấy 01 bánh pháo ra cất cùng 03 bánh pháo D mua trước đó. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D gọi điện thoại cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1995, trú tại thôn Thanh L, xã Quang T, huyện Lũ K đến cùng D chở pháo đi bán cho T (trước đó D và K đã thỏa thuận khi bán được pháo D sẽ chia cho K số tiền 200.000 đồng), K đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu *Yamaha Mio* biển kiểm soát 28F8-8288 đến cùng D bê bao tải bên trong có 10 bánh pháo từ trong nhà ra để lên phía trước xe của K, sau đó D điều khiển xe mô tô hiệu *Yamaha Exciter*, biển kiểm soát 98M1- 183.37 đi trước dẫn đường để K chở pháo đến điểm hẹn. Đến nơi, K dừng xe lại và mở bao tải ra để T và một người đàn ông không rõ lai lịch kiểm tra pháo thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang D, K, còn T và người đàn ông không rõ lai lịch trốn thoát.

Ngoài ra, Vũ Văn D khai trước thời điểm bị bắt khoảng 02 tuần D đã 02 lần bán cho người đàn ông tên T nhà ở huyện Yên D 08 bánh pháo với giá 10.400.000 đồng. K khai khoảng 10 ngày trước khi bị bắt, K 01 lần cùng D chở pháo đi bán và được D chia cho 200.000 đồng, toàn bộ số tiền này C hai đã chi tiêu cá nhân hết.

* Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Mạnh G 02 (Hai) năm tù về

tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021 vào thời gian thụ hình.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với D và K:

+ xử phạt Vũ Văn D 03 (Ba) năm tù về tội: “Buôn bán hàng cấm”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn D cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc G giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt Nguyễn Văn K 01 (Một) năm 08 (tám) tháng tù về tội: “Buôn bán hàng cấm”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 04 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã Quang T, huyện L, tỉnh Bắc G giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 5/4/2022 bị cáo Nguyễn Mạnh G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Mạnh G trình bày: Bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không xin hưởng án treo. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nộp bổ sung Biên lai thu án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu lợi bất chính với số tiền 1.700.000 đồng; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ quốc phòng đối với bố đẻ bị cáo. Vợ bị cáo đã ly hôn và bỏ đi, bị cáo hiện phải nuôi ba con nhỏ. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, nuôi dạy con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc G sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, sửa Bản án sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Mạnh G 01 năm 03 tháng tù

về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021.

Bị cáo G đề nghị Hội đồng xét xử giảm thêm hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến tranh luận nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh của các bị cáo thì thấy: Do muốn thu lợi bất chính từ việc buôn bán hàng cấm, Vũ Văn D đã mua 11 bánh pháo nổ có khối lượng 24,8 kg của Nguyễn Mạnh G và 03 bánh pháo nổ của một người đàn ông không rõ lai lịch có tổng khối lượng 31,2 kg rồi đem về nhà cất giấu nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 03/11/2021, tại khu vực ngã tư thị trấn K, thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện L; D cùng Nguyễn Văn K đang thực hiện hành vi mua bán 10 bánh pháo nổ, có khối lượng 22,4 kg cho 02 người không rõ lai lịch thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như vật chứng đã thu giữ được và đúng với Kết luận giám định của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc G. Bản án số 25/2022/HSST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử Vũ Văn D; Nguyễn Mạnh G và Nguyễn Văn K về tội “Buôn bán hàng cấm” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh G thì thấy:

Bị cáo G không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo G khai báo thành khẩn, ăn năn hối Ci, sau khi phạm tội đã đầu thú tại Cơ quan điều tra nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L đã đánh giá đầy đủ các nội dung trên, tuyên xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh G Nguyễn Mạnh G 02 (Hai) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai tự nguyện nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu lời bất chính là 1.700.000 đồng; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ quốc phòng đối với bố đẻ bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, quy định tại khoản

2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo G, giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo G được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Mạnh G. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc G.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh G01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 11/11/2021.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136, Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, bị cáo Nguyễn Mạnh G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc G;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc G;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKSND, TAND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hương G

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ong Thân Thắng Hoàng Thị Thu Hiền

Trần Thị Hà

/

